

Số: 125/2024/QĐCNTTLH

A, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Hồng H và chị Nguyễn Thị CH;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn xin ly hôn ngày 02 tháng 7 năm 2024 của anh Nguyễn Hồng H và chị Nguyễn Thị CH.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện Tiên Lãng, thành phố PH;

- Người bị yêu cầu: Chị Nguyễn Thị CH, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ Đồng Tử 2, phường L, quận A, thành phố PH;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng H và chị Nguyễn Thị CH cùng thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Anh Nguyễn Hồng H và chị Nguyễn Thị CH không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

(3). Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn: Anh Nguyễn Hồng H và chị Nguyễn Thị CH không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận A;
- Chi cục THADS quận A;
- UBND phường L, quận A, TP PH (ĐKKH ngày 01/02/2024);
- Lưu: TA, HS.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Sinh